

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH BA  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 50/2020/HNGĐ-ST**

**Ngày 10 tháng 11 năm 2020**

**V/v: “Hôn nhân và gia đình”.**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA, TỈNH PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Tạ Hồng Tuấn**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phùng Văn Thị và bà Vương Thị Thu

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vi Thị Năm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Ngọc Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 139/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2020 về việc “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2020 giữa các đương sự;

Nguyên đơn: Chị **Hoàng Thị H** - Sinh năm 1996

Nơi cư trú: Thôn 13, xã T, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh **Hoàng Công M** - Sinh năm 1993

Nơi đăng ký thường trú: Khu K, xã Q, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Hiện chấp hành án phạt tù tại: Đội 12, Phân trại số 4, Trại giam Q, Cục C10 - Bộ Công an (địa chỉ: xã M, huyện S, tỉnh Tuyên Quang).

*Chị H có mặt, anh M có đơn đề nghị xét xử vắng mặt*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Hoàng Thị H trình bày về nội dung và yêu cầu khởi kiện như sau:

Chị và anh Hoàng Công M tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau ngày 08/4/2015 tại Ủy ban nhân dân xã N (nay là xã Q), huyện T, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn, vợ chồng chỉ chung sống thời gian ngắn đã phát sinh mâu thuẫn do bất đồng tính cách lối sống, ngoài ra anh M còn thường xuyên cờ bạc, chị và gia đình đã góp ý, nhắc nhở nhưng anh M không sửa đổi. Năm 2016, anh M đã phạm tội bị kết án phạt tù đến cuối năm 2018 chấp hành xong trở về nhưng vẫn không thay đổi. Cho đến đầu năm 2020 lại tiếp tục phạm tội Đánh bạc, bị kết án 04 năm tù và hiện đang phải chấp hành án tại Trại giam Quyết Tiến. Chị xác định hôn nhân giữa chị với anh M không có được hạnh phúc, tình cảm của chị đối với anh M không còn vì vậy chị yêu cầu được ly hôn anh Hoàng Công M.

- Về con chung: Chị và anh Hoàng Công M có với nhau 01 con chung là Hoàng Khánh L; sinh ngày 24/6/2015, từ trước cho đến nay con chung vẫn do chị trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn, chị yêu cầu được tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng con chung và tự nguyện không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, vay nợ chung và các vấn đề khác chị và anh Hoàng Công M không có nên không yêu cầu giải quyết.

\* Bị đơn là anh Hoàng Công M hiện đang phải chấp hành án phạt tù nên không có mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai thể hiện quan điểm như sau:

Anh M trình bày về việc kết hôn, thời gian, thủ tục kết hôn và thời gian chung sống đúng như chị Hoàng Thị H trình bày ở trên. Quá trình vợ chồng chung sống do không hợp nhau nên dẫn đến mâu thuẫn, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2019. Nay chị H xin ly hôn, anh cũng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh và chị Hoàng Thị H được ly hôn.

- Về con chung: Anh và chị Hoàng Thị H có 01 con chung là Hoàng Khánh L; sinh ngày 24/6/2015 hiện đang do chị H chăm sóc nuôi dưỡng. Do anh đang phải chấp hành án phạt tù nên không có điều kiện để nuôi con và cấp dưỡng vì vậy sau khi ly hôn anh M đồng ý giao con chung cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, vay nợ chung và các vấn đề khác anh Hoàng Công M xác nhận vợ chồng không có nên không yêu cầu giải quyết

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu, xem xét các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Do bị đơn là anh Hoàng Công M đang phải chấp hành án phạt tù nên không thể có mặt tại Tòa án và anh M có đơn đề nghị xét xử vắng mặt vì vậy Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Công M kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đăng ký kết hôn do vậy là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, vợ chồng đã xảy ra những mâu thuẫn bất đồng về lối sống, bản thân anh M đã nhiều lần vi phạm pháp luật bị kết án phạt tù và hiện đang phải chấp hành án tại Trại giam trong nhiều năm do vậy đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình cảm và mối quan hệ vợ chồng. Nay chị H, anh M đều xác định hôn nhân không có hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn và đều yêu cầu được ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn: Chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Công M đều xác nhận có 01 con chung như đã trình bày ở trên. Sau khi ly hôn chị H yêu cầu được tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng con chung. Căn cứ vào điều kiện hoàn cảnh thực tế hiện nay của mỗi bên thì con chung vẫn đang do chị H chăm sóc nuôi dưỡng từ trước đến nay, anh M đang phải chấp hành án phạt tù nên không đủ điều kiện để chăm sóc nuôi dưỡng con, bản thân anh M cũng nhận thức được hoàn cảnh hiện nay của mình nên đồng ý để cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng

con sau ly hôn. Do vậy, việc giao con chung cho chị H chăm sóc nuôi dưỡng sau khi ly hôn sẽ đảm bảo được quyền lợi và sự phát triển toàn diện của con chung, phù hợp với quy định của pháp luật nên yêu cầu được nuôi con của chị H được chấp nhận.

Do chị H tự nguyện không yêu cầu và anh M hiện cũng không có khả năng đề cấp dưỡng vì vậy trong vụ án này không buộc anh M phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

[4]. Về tài sản chung, vay công nợ chung và các vấn đề khác chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Công M đều trình bày không có nên không nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba đã phát biểu quan điểm, xác định trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn và yêu cầu được nuôi con chung của chị Hoàng Thị H.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- **Xử:** Cho chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Công M được ly hôn.

- Về con chung: Giao cho chị Hoàng Thị H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Hoàng Khánh L - Sinh ngày 24/6/2015 (hiện con chung đang ở với chị H tại xã T, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ). Anh Hoàng Công M không phải cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn;

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, vay nợ chung và các vấn đề khác chị H và anh M không có nên không giải quyết.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải nộp 300.000.đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000.đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại “*Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án*” số AA/2019/0002201 ngày 09/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự./.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện, tỉnh;
- UBND xã Q;
- Các đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Lưu hồ sơ, án văn

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Tạ Hồng Tuấn**